

Bản án số: 63/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 07-12-2023
V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hiền và bà Hồ Hồng Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 07 tháng 12 năm 2023 tại Hội trường xét xử I Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 74/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị A; Sinh năm: 1997; HKTT: Thôn Trường L, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Kiều Thế A; Sinh năm: 1975; HKTT: Thôn Trường L, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Hiện đang thi hành án tại Trại giam Xuân Hà; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Phạm Thị A trình bày: Chị và anh Kiều Thế A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 30/01/2015 tại UBND xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp. Từ khi anh A đi tù năm 2021 hai vợ chồng sống ly thân. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu kéo dài sẽ không thể hạnh phúc được; vì vậy chị A xin được ly hôn với anh Kiều Thế A. Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Kiều Vĩnh C - Sinh ngày 02/10/2015; từ nhỏ cháu sống với chị A, hơn nữa hiện anh A đang đi tù không có điều kiện nuôi con; vì vậy nguyện vọng của chị A khi ly hôn là được quyền nuôi cháu Kiều Vĩnh C đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Kiều Thế A cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Kiều Thế A quá trình giải quyết vụ án đã có bản tự khai ngày 20/11/2023 thể hiện: Đề nghị lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân là nơi

vợ chồng đăng ký hộ khẩu thường trú là nơi giải quyết vụ án ly hôn; Do các tài liệu chị A nộp anh A đã được biết và không có bổ sung thêm tài liệu gì nên đề nghị Tòa án không tiến hành buổi công khai chứng cứ và hòa hòa giải; sớm đưa vụ án ra xét xử và xét xử vắng mặt.

Về nội dung vụ án: Về thời điểm kết hôn, thời điểm xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn như lời trình bày của nguyên đơn; hiện anh A thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên chị A yêu cầu ly hôn anh cũng nhất trí. Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Kiều Vĩnh C - Sinh ngày 02/10/2015; hiện nay anh đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Hà không thể trực tiếp nuôi con nên anh nhất trí nhường quyền nuôi con cho chị Phạm Thị A, khi nào anh chấp hành án xong trở về đủ điều kiện nuôi con thì anh sẽ yêu cầu đón cháu về nuôi dưỡng. Chị A không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con anh cũng nhất trí. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nội dung vụ án, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hôn nhân gia đình” theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn cư trú tại xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh và hiện đang thi hành án tại Trại giam Xuân Hà nhưng các đương sự đã thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân giải quyết vụ án. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị A và anh Kiều Thế A kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong các bản tự khai, đơn trình bày chị A, anh A đều khẳng định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không còn tình cảm với nhau nữa, vì vậy hai bên đều yêu cầu được ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không thể đạt được vì vậy cần ghi nhận sự tự nguyện ly hôn của các bên.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Kiều Vĩnh C - Sinh ngày 02/10/2015; chị A đề nghị được quyền chăm sóc nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con chung. Anh A nhất trí nhường quyền nuôi con cho chị A và nhất trí với yêu cầu của chị A về việc anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy cháu Kiều Vĩnh C hiện đang sống với mẹ, hơn nữa hiện nay anh A đang chấp hành án tại Trại giam nên không có điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con. Vì vậy cần ghi

nhận sự thỏa thuận của các bên giao cháu Kiều Vĩnh C cho chị A chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Phạm Thị A là nguyên đơn trong vụ án hôn nhân và gia đình nên phải nộp án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về Điều luật áp dụng:* Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. *Về nội dung:*

2.1. Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị A và anh Kiều Thế A.

2.2. Về con chung: Giao con Kiều Vĩnh C - Sinh ngày 02/10/2015 cho chị Phạm Thị A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Kiều Thế A không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị A phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0011968 ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, tiền án phí chị A đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Hải;
- Lưu Hồ sơ; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký đóng dấu)

Hoàng Trung Thông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

